

Số: 41/2023/QĐST-VHNGĐ

Phú Mỹ, ngày 28 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, khoản 1 Điều 35, Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 227/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Phan Trọng Đ, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ X, khu phố Y, phường Z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bà Vũ Thị T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện M, tỉnh Thanh Hoá

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị T và ông Phan Trọng Đ chung sống với nhau từ năm 2016 đến ngày 31/3/2017 ông, bà đã đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Z, huyện Tân Thành (nay là phường Z, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung, không thể cùng nhau quan tâm, chia sẻ trong cuộc sống. Ông, bà đã ly thân từ cuối năm 2022 đến nay. Tòa án đã hòa giải, động viên vợ chồng đoàn tụ nhưng ông, bà vẫn giữ nguyên yêu cầu được thuận tình ly hôn. Điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà T, ông Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu cho ông, bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Vũ Thị T và ông Phan Trọng Đ xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Phan Trọng N, sinh ngày 22/5/2016. Từ khi vợ chồng sống ly thân cháu N sống chung với ông Đ. Khi ly hôn bà T, ông Đ thỏa thuận giao con chung cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà T tự

nguyên cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Xét thấy cháu N đang sống với ông Đ. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển ổn định về thể chất, tinh thần của con chung cần chấp nhận giao cháu N cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ghi nhận sự tự nguyện của bà T đồng ý cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vũ Thị T và ông Phan Trọng Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Vũ Thị T và ông Phan Trọng Đ phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị T và ông Phan Trọng Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là cháu Phan Trọng N, sinh ngày 22/5/2016 cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Bà Vũ Thị T được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vũ Thị T và ông Phan Trọng Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Bà Vũ Thị T và ông Phan Trọng Đ phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007273 ngày 28/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND phường Z, thị xã Phú Mỹ (GCNKH số 43 ngày 31/3/2017);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung